

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VFI

Tháng 02 năm 2013

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VFMVFI
 4 Ngày lập báo cáo : 05/03/2013

Đơn vị tính : Việt Nam đồng

Chi tiêu	Thuyết minh	Năm báo cáo (năm 2013)		Năm trước năm báo cáo	
		Số phát sinh kỳ báo cáo Tháng 02/2013	Lũy kế từ đầu năm 2013 đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
A XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÃ THỰC HIỆN					
I Thu nhập từ hoạt động đầu tư đã thực hiện		(12,586,182,062)	(113,374,745,989)	(13,658,706,979)	(28,759,538,082)
1 Cổ tức được nhận		4,800,000,000	5,565,840,000	1,634,869,000	1,634,869,000
2 Lãi trái phiếu được nhận		2,500,000,000	2,500,000,000	2,500,000,000	2,500,000,000
3 Lãi tiền gửi		2,170,122,262	4,610,392,075	2,856,613,202	5,760,322,629
4 Thu nhập bán chứng khoán		(22,056,304,324)	(126,050,978,064)	(20,650,189,181)	(38,654,729,711)
5 Thu nhập khác					-
II Chi phí		3,060,562,957	6,318,896,874	2,857,368,095	5,398,501,160
1 Phí quản lý quỹ	3.11(i)	2,774,259,992	5,606,099,427	2,507,056,501	4,781,031,091
2 Phí giám sát, quản lý tài sản quỹ	3.11(ii)	113,744,660	229,850,076	102,789,317	196,022,276
3 Chi phí hội họp, đại hội		41,755,608	94,095,934	62,804,937	125,609,874
4 Chi phí kiểm toán		24,933,333	49,866,666	26,950,000	53,900,000
5 Phí và chi phí khác		105,869,364	338,984,771	157,767,340	241,937,919
Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ		(15,646,745,019)	(119,693,642,863)	(16,516,075,074)	(34,158,039,242)
B XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ CHƯA THỰC HIỆN					-
I Thu nhập		44,483,075,928	267,532,778,046	167,696,392,993	242,048,683,179
1 Thu nhập đánh giá lại các khoản đầu tư chứng khoán		44,483,075,928	267,532,778,046	167,696,392,993	242,048,683,179
2 Ghi nhận quyền phát hành thêm cp					
II Chi phí		63,324,056,340	6,223,716,163	11,573,810,000	4,602,380,000
1 Chênh lệch lỗ đánh giá các khoản đầu tư		63,324,056,340	6,223,716,163	11,573,810,000	4,602,380,000
III Kết quả hoạt động chưa thực hiện cuối kỳ		(18,840,980,412)	261,309,061,883	156,122,582,993	237,446,303,179
TỔNG LỢI NHUẬN RÒNG TRONG NĂM		(34,487,725,431)	141,615,419,020	139,606,507,919	203,288,263,937

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Người lập biểu

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

Tổng Giám đốc



PHÓ GIÁM ĐỐC

N.T.TUỆ MINH

NGUYỄN M. ĐĂNG KHÁNH



TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Trịnh Hồng Hạnh

BÁO CÁO TÀI SẢN

CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Tháng 02 năm 2013

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VFMVF1
4 Ngày lập báo cáo : 05/03/2013

Đơn vị tính: VNĐ

STT	TÀI SẢN	KỶ BÁO CÁO Tháng 02/2013	KỶ TRƯỚC Tháng 01/2013	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
1	Tiền	3,730,922,978	121,314,302,466	(117,583,379,488)
2	Các khoản đầu tư	1,402,855,877,474	1,411,601,629,274	(8,745,751,800)
2.1	Trái phiếu		28,750,000,000	(28,750,000,000)
2.2	Cổ phiếu	1,402,855,877,474	1,382,851,629,274	20,004,248,200
2.2.1	CP niêm yết	1,336,850,741,700	1,311,181,493,500	25,669,248,200
2.2.2	CP chưa niêm yết	66,005,135,774	71,670,135,774	(5,665,000,000)
2.2	Quyền mua			
3	Cổ tức được nhận	7,209,730,040	2,409,730,040	4,800,000,000
4	Lãi được nhận	8,159,597,576	4,195,233,536	3,964,364,040
4.1	Lãi trái phiếu	2,500,000,000		2,500,000,000
4.2	Lãi TGNH	5,659,597,576	4,195,233,536	1,464,364,040
5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	4,668,806,400	3,902,919,400	765,887,000
6	Các khoản phải thu khác			
7	Đầu tư khác	240,000,000,000	180,000,000,000	60,000,000,000
	TỔNG TÀI SẢN	1,666,624,934,468	1,723,423,814,716	(56,798,880,248)
8	Tiền phải thanh toán GD chứng khoán	1,093,962,639	23,412,152,141	(22,318,189,502)
8.1	Phải trả GDCK niêm yết	737,064,000	23,149,030,000	(22,411,966,000)
8.2	Phí môi giới GDCK	356,898,639.00	263,122,141.00	93,776,498
9	Các khoản phải trả khác	3,823,056,009	3,816,021,324	7,034,685
9.1	Phí quản lý quỹ	2,774,259,992	2,831,839,435	(57,579,443)
9.2	Phí lưu ký, giám sát	113,744,660	116,105,416	(2,360,756)
9.3	Thù lao BDD	53,666,666	49,833,333	3,833,333
9.4	Phí kiểm toán	198,366,666	173,433,333	24,933,333
9.5	Phải trả khác	683,018,025	644,809,807	38,208,218
10	Thuế & Cổ tức phải trả nhà đầu tư VF1	39,925,000	39,925,000	
	TỔNG NỢ	4,956,943,648	27,268,098,465	(22,311,154,817)
STT	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC			
11	Tài sản ròng của Quỹ	1,661,667,990,820	1,696,155,716,251	(34,487,725,431)
12	Tỷ lệ tổng nợ/ Tài sản ròng của Quỹ	0.30%	1.61%	-1.31%
13	Tổng số đơn vị quỹ	100,000,000	100,000,000	100,000,000
14	Giá trị tài sản ròng NAV của một đơn vị quỹ	16,617	16,962	(345)



NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Người lập biểu

N.T.TUỆ MINH

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

NGUYỄN M. ĐĂNG KHANH

Tổng Giám đốc



Trịnh Hồng Hạnh

TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phụ lục 15. Mẫu báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ
(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ)

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Tháng 02 năm 2013

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
- 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
- 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VFMVF1
- 4 Ngày lập báo cáo : 05/03/2013

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KỶ BÁO CÁO Tháng 02/2013	KỶ TRƯỚC Tháng 01/2013
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	1,696,155,716,251	1,520,052,571,800
II	Thay đổi trong giá trị tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	(34,487,725,431)	176,103,144,451
	Trong đó :		
1	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	(34,487,725,431)	176,103,144,451
2	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ		
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	1,661,667,990,820	1,696,155,716,251
IV	Giá trị của một đơn vị Quỹ	16,617	16,962

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Người lập biểu

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

Tổng Giám đốc



Trịnh Hồng Hạnh

N.T.TUỆ MINH

NGUYỄN M. ĐĂNG KHANH



TRẦN THANH TÂN
TỔNG GIÁM ĐỐC